

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày: 14- 01- 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ - Nguyên cán bộ Phòng giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp

2. Bà Võ Thị Mai – Cán bộ hưu trí quận Gò Vấp

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị KH - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 216/2020/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Như H; giới tính: Nữ; sinh năm: 1981; tại: Tỉnh V; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 600 đường M, Phường 0, quận G, Tp. H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Cha: Nguyễn Tiến Th (sinh năm 1951); Mẹ: Bùi Thị H (sinh năm 1951); Hoàn cảnh gia đình có chồng tên Nguyễn Thanh N (sinh năm 1982) có 03 con; con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh tháng 11 năm 2018 ; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt)

2. Vũ Thị Nhật L; giới tính: Nữ; sinh ngày 23/10/2003; tại: Tỉnh V; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 600 đường M, Phường 0, quận G, Tp. H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Vũ Văn T (sinh năm 1981); Mẹ: Nguyễn Thị Như H (sinh năm 1981); Hoàn cảnh gia đình: chưa có chồng con ; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Thị Nhật L: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1982; trú tại : 600 đường M, Phường 0, quận G, Tp. H (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo La: Luật sư Vũ Anh T – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 55 phút ngày 30/3/2020, Cơ quan điều tra bắt quả tang Vũ Thị Nhật L, Nguyễn Thị Như H đang ghi số đề tại địa chỉ: 66 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp bán cho Đoàn Công S gồm các số 32, 33 số tiền 10.000 đồng đầu đuôi 2 dài, 1.000 đồng đá, số 732, 177 số tiền 1.000 đồng bao lô, 3.000 đồng xiu chủ của 02 dài xổ số kiến thiết Tp. Hồ Chí Minh và Đồng Tháp với tổng số tiền là 245.000 đồng, sau khi trừ tiền cò, Sáng phải trả cho La số tiền là 195.000 đồng. Công an thu giữ: 09 tờ thơ đề ghi thể hiện số tiền 12.100.000 đồng (mười hai triệu một trăm ngàn đồng); 01 cùi thơ đề đã qua sử dụng; 01 bút bi mực xanh; 01 tờ giấy than (in) đã qua sử dụng; 01 máy tính hiệu Casino; Số tiền 11.100.000 đồng tiền NHNNVN (mười một triệu một trăm ngàn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Như H khai nhận ghi số đề bán cho các con bạc tại địa chỉ 66 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp từ ngày 15/02/2020 nhưng do H bận nuôi con nhỏ nên chỉ cho con gái là Vũ Thị Nhật L ghi số đề bán cho khách từ đầu tháng 3/2020, lúc La bị bắt quả tang khi đang ghi số đề cho Sáng thì H đang đứng bên cạnh để hướng dẫn La ghi số đề. Ngoài ra, Nguyễn Thị Như H còn thuê Đỗ Minh T và Trần Thị Thanh Th ghi đề tại các địa chỉ 15/12 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp và địa chỉ 355 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp để ghi đến giờ Tâm, Th chụp thơ đề gửi qua Zalo điện thoại di động của H để H tổng hợp tính tiền thắng thua và Tâm, Th được H trả lương mỗi tháng từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng. Hằng ngày H đưa cho Tâm khoảng 4.000.000 đồng và Th 3.000.000 đồng để Tâm, Th chung chi tiền thắng thua, ghi đề với các đối tượng đánh bạc. Việc H thuê địa điểm cho Tâm, Th ghi số đề thì La không biết và H cũng không nói cho La biết. Tính đến ngày bị bắt H đã thu lợi bất chính được khoảng 10.000.000 đồng.

Vũ Thị Nhật L khai nhận do không có việc làm nên phụ ghi số đề cho Nguyễn Thị Như H (là mẹ ruột của La) từ khoảng giữa tháng 02/2020 tại nhà địa chỉ số 66 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp. Hằng ngày La bắt đầu từ 13 giờ đến 16 giờ La ghi số đề cho khách theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam, từ 16 giờ đến 18 giờ theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Bắc. Mỗi ngày mẹ La (là H) bỏ tiền vào học tử chỗ bàn ghi số đề để lấy tiền chung chi cho các con bạc, đến cuối ngày La tổng lại số tiền ghi được cho H, La không nhận tiền công do ở chung nhà nên mọi chi tiêu, sinh hoạt do H lo. La chỉ ghi số đề phụ cho H nhưng không biết việc có Tâm, Th ghi số đề cho H. Ngày 30/3/2020, La đã ghi được 09 thơ đề bán cho con bạc với tổng số tiền là 12.100.000 đồng, La đã lấy 1.000.000 đồng để mua đồ và chung cho khách đã trúng đề ngày hôm trước nên khi bị bắt giữ Công an thu giữ số tiền 11.100.000 đồng. Khi La đang ghi số đề bán cho Đoàn Công S thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. La khai không biết Tâm, Th ghi số đề cho H.

Khoảng 16 giờ cùng ngày Công an phường 14 kết hợp Công an quận Gò Vấp tiến hành kiểm tra tại địa chỉ 15/12 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp nơi H thuê địa điểm cho Đỗ Minh T ghi số đề phát hiện Đỗ Minh T đang ghi đề bán cho con bạc là Võ Văn H gồm các con số 668 xiu chủ 02 dài xổ số kiến thiết là Tp. Hồ Chí Minh và Đồng Tháp số tiền 60.000 đồng mỗi con, tổng cộng là 192.000

đồng. Khi bị bắt Công an thu giữ của Tâm: 02 tờ thơ đề thể hiện số tiền 2.462.000 đồng và số tiền 6.462.000 đồng, 01 cây bút bi, 01 tờ giấy than (in) đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động và 01 tờ thơ đề thu trong người của Hùng thể hiện số tiền 192.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Minh T khai nhận ở chung nhà tại địa chỉ 66 đường số 3, phường 9, quận Gò Vấp với gia đình Nguyễn Thị Như H (là dì của Tâm). Do Tâm không có việc làm nên khoảng đầu tháng 3/2020 H thuê nhà địa chỉ: 15/12 đường số 59, phường 14, quận Gò Vấp cho Tâm ghi số đề và khi ghi xong Tâm chụp lại các phôi đề và chuyển qua mạng Zalo cho H để tổng hợp thơ đề. H trả công cho Tâm 6.000.000 đồng tháng và bao ăn ở. Ngày 30/3/2020 H đã đưa cho Tâm số tiền 4.000.000 đồng để Tâm đến địa chỉ số 15/12 trên đường Phạm Văn Chiêu để ghi số đề, khi Tâm đang ghi số đề bán cho Võ Văn H thì bị bắt như đã nêu trên. Khi bị bắt Công an thu giữ của Tâm số tiền 6.462.000 đồng, Tâm khai số tiền 2.462.000 đồng là tiền ghi số đề trong ngày, còn 4.000.000 đồng là tiền H đưa để Tâm chung chi cho việc đề ngày 30/3/2020.

Khoảng 16 giờ cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra tại địa chỉ 355 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp thì phát hiện Trần Thị Thanh Th đang ghi số đề bán cho Phạm Văn B gồm số 22 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng của 02 đài Tp. Hồ Chí Minh và Đồng Tháp với tổng số tiền 32.000 đồng. Khi bị bắt Công an thu giữ: 03 tờ thơ đề ghi trong ngày 30/3/2020 tổng số tiền thể hiện là 1.813.000 đồng, 01 bút bi, 01 tờ giấy than (in) đã qua sử dụng, 01 máy tính casino, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số tiền 1.950.000 đồng và thu trong người của Bình 01 tờ thơ đề thể hiện số tiền 32.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Thanh Th khai nhận bắt đầu ghi số đề cho Nguyễn Thị Như H từ khoảng cuối tháng 02/2020 và được H trả công cho 8.000.000 đồng/tháng. H thuê nhà địa chỉ số: 355 Phạm Văn Chiêu, phường 14, quận Gò Vấp để Th đến đó ghi số đề đến cuối giờ Th chụp lại phôi đề và gửi qua zalo máy điện thoại của H để H tính số tiền thắng thua. Ngày 30/3/2020 H đưa cho Th số tiền 3.000.000 đồng để Th trực tiếp chung chi cho con bạc ghi trúng ngày 29/3/2020, Th đã chung hết 2.863.000 đồng còn lại 137.000 đồng. Khi bị bắt Th bị thu giữ số tiền 1.950.000 đồng, trong đó có số tiền 137.000 đồng và 1.813.000 đồng là số tiền ghi đề ngày 30/3/2020.

Đối với các đối tượng đánh bạc là Đoàn Công S (mua số đề của La), Võ Văn H (mua số đề của Tâm) và Phạm Văn B (mua số đề của Th) tham gia mua số đề với số tiền ghi đề chưa đến 5.000.000 đồng, qua xác minh các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc; Tổ chức đánh bạc”. Do định lượng chưa đủ nên không cấu thành tội đánh bạc. Quá trình điều tra, đối tượng Đoàn Công S không còn cư trú tại địa phương.

Riêng Đỗ Minh T và Trần Thị Thanh Th khi bị bắt giữ thu giữ thơ đề nhưng trên thơ đề chưa đủ 5.000.000 đồng nên chưa đủ định lượng để xử lý về hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ để xử lý hành chính.

Vật chứng thu giữ:

- 02 máy tính hiệu casio (01 máy thu giữ của La, 01 máy thu giữ của Th); 05 điện thoại di động (02 điện thoại di động hiệu Sam sung, 02 hiệu Vivo, 01 hiệu

Iphone X); Số tiền NHNNVN 19.512.000 đồng (mười chín triệu năm trăm mười hai ngàn); 03 tờ giấy than đã qua sử dụng; 03 cùi giấy để ghi đề; 02 cây bút bi. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng số vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập số 155/PNK ngày 19/5/2020.

Tại bản cáo trạng số 156/Ctr-VKS, ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Như H, Vũ Thị Nhật L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Như H, Vũ Thị Nhật L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Như H mức án 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Nhật L mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Như H số tiền 10.000.000 đồng

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền số tiền 19.512.000 đồng (mười chín triệu năm trăm mười hai ngàn) đồng tiền Việt nam; 02 máy tính hiệu casio (01 máy thu giữ của La, 01 máy thu giữ của Th); 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Sam sung, 02 hiệu Vivo)

- Trả lại cho bị cáo La 02 điện thoại di động (01 điện thoại Sam Sung và 01 hiệu Iphone X)

- Tịch thu tiêu hủy 03 tờ giấy than đã qua sử dụng; 03 cùi giấy để ghi đề; 02 cây viết bi.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền thu lợi bất chính bị cáo H đã nộp lại theo Biên lai thu tiền số 0026898 ngày 08/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Nhật L phát biểu tranh luận:

Đồng ý tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Việc truy tố bị cáo La về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yếu tố bị cáo La phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo La là người dưới 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ không cách ly bị cáo La ra khỏi xã hội mà cho bị cáo La được hưởng mức án nhẹ nhất tạo điều kiện cho bị cáo La được lao động, học tập sống có ích cho xã hội.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Luật sư , các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư và các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 12.100.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Thị Như H, Vũ Thị Nhật L đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo là một trong những tệ nạn xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, bị pháp luật nghiêm cấm. Ngoài ra, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác và còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức rất xem thường pháp luật, bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến cuộc sống yên ổn của nhiều gia đình trong cộng đồng xã hội, thậm chí còn gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình ly tán vì tệ nạn cờ bạc. Hành vi đánh bạc là trái phép mà nhà nước nghiêm cấm theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, việc xử lý các bị cáo bằng biện pháp hình sự là đúng pháp luật. Các bị cáo đã đánh bạc dưới hình thức “ ghi số đề” thắng thua bằng tiền là thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo nhằm tác dụng răn đe giáo dục và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo H là người trực tiếp giữ vai trò chính ghi số đề bán cho con bạc tính thắng thua bằng tiền và xúi dục ngay con ruột là bị cáo La chưa đủ 18 tuổi để cùng thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo H rất xem thường pháp luật nên cần phải áp dụng tính tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Đối với bị cáo La, bản thân biết rõ việc bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội nhưng vẫn giúp sức để bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải xử lý nghiêm. Do thời điểm phạm tội bị cáo La dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo La.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho các bị cáo một số tình tiết. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, các bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo H phải trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, sau khi sự việc xảy ra bị cáo H cũng đã tự nguyện nộp lại số tiền bắt chính để sung quỹ Nhà nước. Trong thời gian được tại ngoại, các bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình. Qua đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, nghĩ không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Nguyễn Thị Như H và Vũ Thị Nhật L được hưởng án treo với thời gian thử thách lâu dài, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, cải tạo sống có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án phạt bổ sung bị cáo H số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Đối với bị cáo La là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo La.

Đối với đối tượng Đỗ Minh T và Trần Thị Thanh Th, khi bị bắt giữ thu giữ thơ đề nhưng trên thơ đề chưa đủ 5.000.000 đồng nên chưa đủ định lượng để xử lý về hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ để xử lý hành chính là có cơ sở.

Đối với Đoàn Công S khai nhận đã đến nhà các bị cáo ghi số đề 03 lần. Cơ quan điều tra đã triệu tập Sáng đến làm rõ nhưng hiện nay Sáng đã bán nhà đi đâu không rõ nên không tiến hành lấy lời khai đối chất với La làm rõ sự việc. Khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng

- 02 máy tính hiệu casio (01 máy thu giữ của La, 01 máy thu giữ của Th); 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Sam sung, 02 hiệu Vivo) là các công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 02 điện thoại di động thu giữ của La (01 điện thoại Sam Sung, 01 điện thoại Iphone X) là tư vật của bị cáo La không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo La

- Đối với số tiền 19.512.000 đồng (mười chín triệu năm trăm mười hai ngàn) đồng. Xét, đây là số tiền có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước

- 03 tờ giấy than đã qua sử dụng; 03 cùi giấy để ghi đề; 02 cây viết bi, các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Về khoản thu lợi bất chính: Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo H khai nhận số tiền thu lợi bất chính từ việc hưởng tiền chênh lệch từ việc ghi số đề là 10.000.000 đồng, bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0026898 ngày 08/9/2020. Xét đây là số tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Xét, lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo La về các tình tiết giảm nhẹ một phần có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Như H, bị cáo Vũ Thị Nhật L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Như H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Như H cho Ủy ban nhân dân Phường 09, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Nhật L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Thị Nhật L cho Ủy ban nhân dân Phường 09, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền số tiền 19.512.000 đồng (mười chín triệu năm trăm mười hai ngàn) đồng tiền Việt nam; 02 máy tính hiệu casio (01 máy thu giữ của La, 01 máy thu giữ của Th); 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Sam sung, 02 hiệu Vivo)

- Trả lại cho bị cáo La 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung và 01 điện thoại hiệu Iphone X

- Tịch thu tiêu hủy 03 tờ giấy than đã qua sử dụng; 03 cùi giấy để ghi đề; 02 cây viết bi.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 149/PNK ngày 17/7/2020 của Công an quận Gò Vấp)

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng là tiền thu lợi bất chính bị cáo H đã nộp lại theo Biên lai thu tiền số 0026898 ngày 08/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp và Luật sư bào chữa cho bị cáo La có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương